TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2022/QĐST – HNGĐ	*Phúc Yên, ngày 05 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 79/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980;

*Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1979;

Đều ở địa chỉ: Tổ 2, phường T, T.P P, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 357 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Việt H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà và anh H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Kiều A, sinh ngày 15/5/2005 và cháu Nguyễn Mai A, sinh 15/12/2012. Hiện hai cháu đang ở cùng chị H và anh H. Ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Kiều A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Mai A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau, nhưng có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Việt H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0000745 ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Phúc Yên;*
- *Chi cục THADS TP Phúc Yên;*
- *UBND xã M;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng;*

THẨM PHÁN

Đã ký

LƯU THỊ THÚY